TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN DU** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2024/QĐST-DS	*Tiên Du, ngày 02 tháng 02 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 07/2023/TLST-DS ngày 24/10/2023.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội D thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1961

Trú tại: Thôn N, xã V, huyện D, tỉnh Bắc Ninh.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1964

HKTT: Chợ S, xã V, huyện D, tỉnh Bắc Ninh

Hiện trú tại: Thôn Đ, xã V, huyện D, tỉnh Bắc Ninh

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị D có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị M số tiền gốc là 69.000.000 đồng. Khoản nợ được chia ra làm hai khoản; Một khoản là 45.000.000 đồng cùng với số tiền lãi 450.000 đồng/01 tháng cho đến khi trả hết số tiền này, một khoản là 24.000.000 đồng không tính lãi.

Thời hạn thanh toán cụ thể:

- Ngày 26/02/2024: Bà Nguyễn Thị D có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị M số tiền 5.450.000 đồng (Năm triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

- Ngày 25/3/2024: Bà Nguyễn Thị D có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị M số tiền 5.450.000 đồng (Năm triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

- Ngày 25/4/2024: Bà Nguyễn Thị D có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị M số tiền 5.450.000 đồng (Năm triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

- Ngày 27/5/2024: Bà Nguyễn Thị D có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị M số tiền 5.450.000 đồng (Năm triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

- Ngày 25/6/2024: Bà Nguyễn Thị D có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị M số tiền 5.450.000 đồng (Năm triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

- Ngày 25/7/2024: Bà Nguyễn Thị D có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị M số tiền 5.450.000 đồng (Năm triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

- Ngày 26/8/2024: Bà Nguyễn Thị D có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị M số tiền 5.450.000 đồng (Năm triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

- Ngày 25/9/2024: Bà Nguyễn Thị D có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị M số tiền 5.450.000 đồng (Năm triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

- Ngày 25/10/2024: Bà Nguyễn Thị D có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị M số tiền 5.450.000 đồng (Năm triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

- Ngày 25/11/2024: Bà Nguyễn Thị D có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị M số tiền 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng).

- Ngày 25/12/2024: Bà Nguyễn Thị D có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị M số tiền 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng).

- Ngày 20/01/2025: Bà Nguyễn Thị D có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị M số tiền 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng).

- Ngày 25/02/2025: Bà Nguyễn Thị D có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị M số tiền 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng).

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, người phải thi hành án không tự nguyện thi hành thì phải chịu lãi suất

tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành xong.

Về án phí: Đương sự không phải chịu án phí DSST.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bắc Ninh;*
- *VKSND tỉnh Bắc Ninh;*
- *VKSND huyện Tiên Du;*
- *THADS huyện Tiên Du;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS, VP.*

THẨM PHÁN

Trần Văn Quang